

HƯỚNG DẪN

**thực hiện một số nội dung trong Quyết định số 217-QĐ/TW
và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI)
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

- Căn cứ Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền (sau đây gọi tắt là Quyết định 217, Quyết định 218);

- Căn cứ Hướng dẫn số 30-HD/BDVTW, ngày 10/02/2014 của Ban Dân vận Trung ương Đảng về thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI);

- Căn cứ Quyết định số 1381-QĐ/TU, ngày 05/8/2014 của Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế làm việc (sửa đổi, bổ sung) của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII (nhiệm kỳ 2010- 2015),

Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn thực hiện một số nội dung trong Quyết định 217, Quyết định 218 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Giúp cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân thống nhất về nhận thức trong tổ chức thực hiện Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị.

- Các nội dung, biện pháp triển khai thực hiện Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị phải đồng bộ, chặt chẽ, kiên trì, hiệu quả; phát huy vai trò chủ động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

B. NGUYÊN TẮC

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội dung trong Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị và những nội dung tại Hướng dẫn này. Đồng thời, khuyến khích sự chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhưng không trái với qui định của Đảng; phù hợp với Hiến pháp, Pháp luật, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Việc tổ chức thực hiện Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị nêu trên phải bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng; có sự phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội với các cơ quan, tổ chức có liên quan.

C. NỘI DUNG

Phần thứ nhất: GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI

I- Chủ thể giám sát và phản biện xã hội

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở, bao gồm: Công đoàn, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Các tổ chức Hội quần chúng thực hiện việc giám sát và phản biện xã hội trong phạm vi, nội dung, yêu cầu của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp. Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Doanh nhân trẻ thực hiện việc giám sát và phản biện xã hội trong phạm vi, nội dung, yêu cầu của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp.

II- Đối tượng, nội dung, phạm vi, phương pháp giám sát và phản biện xã hội.

1. Hoạt động giám sát

1.1- Đối tượng giám sát

- Tất cả các cơ quan của Đảng, Nhà nước từ tỉnh đến cơ sở.

- Tất cả cán bộ, công chức, viên chức công tác trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội; đảng viên (*bao gồm đảng viên đang công tác và không công tác*), Đại biểu dân cử (*Đại biểu Quốc hội đang công tác trên địa bàn tỉnh, Đại biểu HĐND các cấp trong tỉnh*).

1.2- Nội dung giám sát

* *Đối với các cơ quan, tổ chức*

- Việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy đảng, các văn bản qui phạm pháp luật của chính quyền địa phương; những chính sách cụ thể về giới và các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo (*trừ những vấn đề thuộc bí mật nhà nước*).

- Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Đảng, cơ quan nhà nước các cấp trong tỉnh.

- Các chương trình, dự án, đề án, các công trình đầu tư tại địa phương, cộng đồng liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của đông đảo quần chúng nhân dân. Việc thực hiện Pháp lệnh về dân chủ ở xã, phường, thị trấn; văn bản qui phạm pháp luật về dân chủ ở cơ sở trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

** Đối với cá nhân*

- Việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy đảng, chủ trương, chính sách và các văn bản qui phạm pháp luật của chính quyền địa phương.

- Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

- Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Riêng cá nhân là cán bộ lãnh đạo và đảng viên giám sát thêm: Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên; quy định về những điều đảng viên không được làm; việc tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương theo Quy định 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; quy định về đảng viên giữ mối liên hệ với cấp ủy và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

1.3- Phạm vi giám sát

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì giám sát tất cả các nội dung ở mục 1.2. Các đoàn thể chính trị - xã hội chủ trì giám sát các nội dung ở mục 1.2 nhưng chỉ những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; chức năng, nhiệm vụ của đoàn thể mình.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp nào thì giám sát cơ quan, tổ chức cùng cấp đó. Khi cần thiết Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên trực tiếp giám sát đến địa phương, cơ sở.

- Việc giám sát đối với cá nhân được thực hiện cả nơi làm việc và nơi cư trú.

1.4- Phương pháp giám sát

1.4.1. Xây dựng kế hoạch giám sát

Căn cứ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương, chương trình xây dựng các văn bản qui phạm pháp luật của chính quyền, chương trình ban hành văn bản của cấp ủy; hàng năm cấp ủy có định hướng nội dung công tác giám sát.

Dựa trên định hướng này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát năm sau trước tháng 11 của năm trước phù hợp với khả năng, nhiệm vụ của mình, báo cáo cấp ủy và chính quyền cùng cấp trước khi triển khai (*Trường hợp giám sát cấp dưới phải thông báo cho cấp dưới biết*). Khi cần thiết có thể bổ sung kế hoạch hoặc tổ chức giám sát ngoài kế hoạch nhưng phải báo cáo trước khi triển khai.

Vào tháng 11 hàng năm, Ban Dân vận cấp ủy chịu trách nhiệm điều phối tổng thể chương trình, kế hoạch giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp của năm sau trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tránh chồng chéo, không làm trở ngại các hoạt động của cơ

quan, tổ chức, cá nhân được giám sát.

1.4.2. Thực hiện việc giám sát qua các phương pháp cụ thể riêng lẻ hoặc sử dụng tổng hợp nhiều phương pháp sau đây:

- Giám sát thông qua lấy ý kiến phản ánh của nhân dân: Chủ thể giám sát tổ chức lấy ý kiến nhân dân qua tiếp xúc trực tiếp với nhân dân dân; qua thăm dò dư luận của nhân dân; qua việc tiếp nhận thư góp ý của nhân dân.

- Giám sát thông qua làm việc và khảo sát thực tế: Chủ thể giám sát có văn bản thông báo nội dung, thời gian, địa điểm làm việc hoặc khảo sát thực tế trước 15 ngày làm việc cho địa phương, đơn vị được chọn khảo sát.

- Giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng (và các tổ chức khác do nhân dân đại diện) và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở: Thực hiện theo quy chế hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở hoặc của các tổ chức khác do nhân dân đại diện.

- Giám sát thông qua nghiên cứu, phân tích tư liệu, thông tin, báo cáo của các cơ quan, tổ chức: Chủ thể giám sát được quyền yêu cầu đối tượng giám sát cung cấp thông tin, báo cáo riêng theo chuyên đề (*trừ những vấn đề thuộc bí mật nhà nước*) hoặc các tài liệu được phát hành định kỳ (*như báo cáo tháng, quý, 6 tháng, báo cáo, các báo cáo chuyên đề...*).

- Giám sát thông qua đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân gửi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội: Chủ thể giám sát tổng hợp, nghiên cứu, phân tích đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân gửi đến để làm cơ sở giám sát. Cần phải đối chiếu thông tin nhiều chiều. Khi cần, phải tiến hành khảo sát, đối thoại để làm rõ vấn đề.

- Giám sát thông qua phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng: Nội dung phản ánh trên các phương tiện thông tin đại chúng là kênh thông tin cho chủ thể giám sát; tuy nhiên, đây chỉ là thông tin tham khảo, cần được kiểm chứng thực tế.

- Giám sát thông qua việc tham gia các hoạt động giám sát do các cơ quan dân cử đề nghị (*khi Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bình Thuận, HĐND các cấp đề nghị*).

1.4.3. Quy trình giám sát

Bước 1: Chuẩn bị giám sát

- Chọn vấn đề, nội dung giám sát.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát (*xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, thành phần tham gia*).

Bước 2: Triển khai chương trình, kế hoạch giám sát

Để triển khai kế hoạch giám sát có kết quả, chủ thể giám sát cần:

- Nắm vững các văn bản, qui định liên quan đến nội dung giám sát.
- Thu thập thông tin từ nhiều nguồn (*số liệu thống kê; ý kiến nhân dân, chuyên gia, nhà khoa học, cơ quan quản lý nhà nước có liên quan; đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo; báo chí...*).

- Phân công trách nhiệm cho các thành viên tham gia giám sát.

Bước 3: Viết báo cáo giám sát tập trung vào 03 nội dung

- Những vấn đề được phát hiện qua giám sát.
- Nhận xét, đánh giá ưu điểm, hạn chế.
- Kiến nghị.

Bước 4: Sau giám sát

- Thực hiện đúng theo quy định tại điểm d, đ, e khoản 1 Điều 8 của Quy chế giám sát và phản biện xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI).

- Theo dõi việc thực hiện kiến nghị của đối tượng được giám sát.

Lưu ý:

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội có thể thành lập các Hội đồng tư vấn, xây dựng lực lượng cộng tác viên, chuyên gia để giúp triển khai thực hiện việc giám sát theo quy định.

- Khi chủ thể giám sát hoặc đối tượng giám sát có yêu cầu đối thoại để làm rõ nội dung kiến nghị thì bên được yêu cầu đối thoại phải thực hiện việc đối thoại; thời hạn tổ chức đối thoại chậm nhất khi có yêu cầu đối thoại không quá 30 ngày. Nếu chủ thể giám sát yêu cầu đối tượng giám sát đối thoại mà đối tượng giám sát không thực hiện việc đối thoại thì chủ thể giám sát được công bố kiến nghị và kiến nghị đó được xem là kiến nghị chính thức. Nếu đối tượng giám sát yêu cầu chủ thể giám sát tổ chức đối thoại nhưng chủ thể giám sát không tổ chức đối thoại thì những nội dung liên quan cần được làm rõ qua đối thoại không được xem là kiến nghị chính thức.

- Trường hợp đối tượng giám sát và chủ thể giám sát không thống nhất trong đối thoại, thì chủ thể giám sát báo cáo cấp trên trực tiếp của đối tượng giám sát để được giải quyết.

2. Hoạt động phản biện xã hội

2.1- Đối tượng phản biện

Các văn bản dự thảo (*trừ những vấn đề thuộc bí mật nhà nước*) gồm:

- Các văn kiện trình Đại hội Đảng.
- Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương; chương trình, đề án, dự án liên quan đến quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân

dân; các chính sách đối với các giai tầng xã hội, các dân tộc, tôn giáo.

- Các đề án về phương án quản lý, phát triển và sử dụng nguồn nhân lực ở địa phương; đề án thu, chi các loại phí, lệ phí, các khoản đóng góp của nhân dân; thành lập, chia tách, sát nhập, hợp nhất các đơn vị hành chính (*huyện, xã*).

- Các dự thảo văn bản phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương.

2.2- Phạm vi phản biện

- *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*: Chủ trì phản biện xã hội đối với các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội của cấp ủy đảng, các văn bản qui phạm pháp luật, các đề án, dự án của chính quyền cùng cấp tác động đến các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- *Các đoàn thể chính trị - xã hội*: Chủ trì phản biện xã hội đối với các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết về phát triển kinh tế- xã hội của cấp ủy đảng, các văn bản qui phạm pháp luật, các đề án, dự án của chính quyền cùng cấp có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên, tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của đoàn thể mình; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện nhiệm vụ phản biện xã hội.

2.3- Phương pháp phản biện

Căn cứ kế hoạch xây dựng các văn bản qui phạm pháp luật, các quyết định có liên quan đến nhân dân nêu ở mục 2.1; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức các hoạt động phản biện như sau:

* *Lấy ý kiến phản biện*: Các ý kiến phản biện cần có cơ sở khoa học; đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và phù hợp với thực tiễn; phát huy được trí tuệ của nhiều người và phản ánh được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, cán bộ, đoàn viên, hội viên...; do vậy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội cần:

- Tổ chức các kỳ họp của cơ quan lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; các Hội nghị, Hội thảo... để lấy ý kiến trực tiếp.

- Gửi các dự thảo để lấy ý kiến phản biện bằng văn bản.

- Tập hợp, nghiên cứu, đúc kết các ý kiến của các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, nhân dân, đoàn viên, hội viên... trên các phương tiện thông tin đại chúng (*nếu có*).

* *Các hình thức thực hiện phản biện*:

- Phản biện trực tiếp thông qua việc tham gia các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các cơ quan chính quyền...(sau đây gọi tắt là cơ

quan nhà nước); qua hội nghị hoặc các hình thức lấy ý kiến phản biện khác do các cơ quan Đảng, Nhà nước tổ chức.

- Phản biện thông qua việc ban hành các văn bản góp ý gửi cơ quan Đảng, chính quyền.

- Phản biện qua việc thông tin trên các cơ quan báo chí, thông tin - truyền thông chính thống của Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể.

Lưu ý:

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội có thể thành lập các Hội đồng tư vấn, xây dựng lực lượng cộng tác viên, chuyên gia để giúp nghiên cứu chuyên sâu các nội dung phản biện theo quy định.

- Chủ thể phản biện tiến hành đối thoại trực tiếp với cơ quan, tổ chức có văn bản dự thảo được phản biện khi thấy cần thiết. Trong trường hợp này cơ quan, tổ chức tiếp nhận phản biện phải cử người đứng đầu hoặc ủy quyền cấp phó người đứng đầu tham dự.

- Việc phản biện phải hướng đúng đối tượng tiếp nhận phản biện (*ở đây là các cơ quan Đảng, Nhà nước*); không thông tin nội dung phản biện cho các tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm; ý kiến phản biện bằng văn bản của tập thể phải do người có trách nhiệm ký ban hành.

- Thành viên cơ quan lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp phải chấp hành nội dung phản biện đã được cơ quan lãnh đạo Mặt trận và đoàn thể thông qua (*nếu có*); không được thông tin ý kiến trái chiều (*nếu có*) ngoài hội nghị cơ quan lãnh đạo (*kể cả trang cá nhân trên mạng xã hội*).

III- Kinh phí thực hiện

Kinh phí giám sát và phản biện xã hội được ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội lập kế hoạch, dự trù ở phần chi công việc và trình cấp có thẩm quyền cùng cấp phê duyệt hàng năm để thực hiện.

IV- Khen thưởng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh biểu dương, khen thưởng hoặc đề xuất cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và quy định về thi đua, khen thưởng của tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội.

Phần thứ hai: GÓP Ý XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

I- Phạm vi góp ý

- Việc góp ý được thực hiện từ tỉnh đến cơ sở.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và công dân góp ý cho cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền cùng cấp; việc góp ý đối với cá nhân cán bộ, đảng viên tiến hành ở nơi công tác và nơi cư trú.

II- Chủ thể góp ý

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội gồm: Công đoàn, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp trong tỉnh.

- Về tập thể:

+ Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn.

+ Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

+ Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp.

+ Tập thể cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp.

- Về cá nhân:

+ Cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức, người lao động và công dân được quyền góp ý với tư cách cá nhân, kể cả những người tham gia các cơ quan lãnh đạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp.

+ Cá nhân góp ý phải là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức Hội quần chúng tham gia góp ý thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Doanh nhân trẻ tham gia góp ý thông qua Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp.

III- Yêu cầu đối với chủ thể góp ý

- Ghi rõ tên, số điện thoại để liên lạc (*nếu có*), địa chỉ (*khi cần liên hệ*) của cá nhân, tổ chức có ý kiến đóng góp.

- Thể hiện rõ đối tượng cần góp ý và nội dung góp ý.

- Việc góp ý phải chân thành; không được lợi dụng việc góp ý để nói xấu, bôi nhọ, trù dập cán bộ, công chức, viên chức; xuyên tạc chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước...

- Cơ quan, đơn vị, cá nhân có ý kiến đóng góp chịu trách nhiệm về nội dung góp ý của mình.

- Cá nhân, tổ chức gửi ý kiến đóng góp thông qua một trong những cách thức sau:

+ Trực tiếp đến cơ quan, đơn vị tiếp nhận để gửi.

+ Qua hòm thư góp ý đặt ở trụ sở cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể chính trị xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

- + Thông qua dịch vụ bưu chính.
- + Trình bày trực tiếp.

IV- Đối tượng, nội dung, phương pháp góp ý

1. Góp ý xây dựng Đảng

1.1- Đối tượng góp ý

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy ở các cấp (*các Ban Đảng, Văn Phòng, Ủy ban Kiểm tra*); chi ủy, chi bộ.

- Tất cả cán bộ, đảng viên giữ chức vụ hay không giữ chức vụ đều là đối tượng góp ý. Cần coi trọng việc góp ý cho cán bộ, đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo.

1.2- Nội dung góp ý

** Đối với tổ chức đảng:*

- Việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bao gồm: việc tổ chức quán triệt, triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; kết quả, hiệu quả triển khai và thực hiện... Các nội dung nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, chậm trễ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; các vấn đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên.

- Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy đảng; các cơ quan tham mưu, trực thuộc cấp ủy, tổ chức đảng.

- Mối quan hệ giữa cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên với nhân dân bao gồm: việc tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân; chịu sự giám sát của nhân dân; dựa vào nhân dân để xây dựng đảng...

** Đối với đảng viên:*

- Thực hiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và vai trò tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng; mối quan hệ giữa đảng viên với nhân dân nơi công tác và nơi cư trú.

1.3- Phương pháp góp ý

Việc góp ý được tiến hành theo định kỳ, thường xuyên và đột xuất; góp ý thông qua hội họp, đối thoại, bằng văn bản hoặc thư góp ý. Cách thức như sau:

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường vụ đoàn thể các cấp góp ý bằng văn bản vào các thời điểm sau:

+ Trước khi cấp ủy, tổ chức đảng kiểm điểm định kỳ hàng năm hoặc khi cấp ủy, tổ chức đảng có đề nghị.

+ Trước khi kết thúc nhiệm kỳ của cấp ủy cùng cấp.

- Tổ chức lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy, đại diện Ban điều hành thôn

(khu phố), đại diện Mặt trận, các đoàn thể nơi cư trú đối với cán bộ, đảng viên mỗi năm 01 lần (*theo mẫu hướng dẫn riêng*).

- Cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đặt hòm thư góp ý xây dựng đảng ở trụ sở hoặc các địa điểm thuận lợi để nhân dân, đoàn viên, hội viên gửi thư góp ý.

- Thông qua tiếp xúc trực tiếp với cán bộ, đảng viên (*như tham gia sinh hoạt đảng, đi công tác cơ sở...*).

- Mỗi năm 01 lần, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp tổ chức đối thoại (*có thể đối thoại riêng với từng đoàn thể*) giữa người đứng đầu cấp ủy (*đồng chí Bí thư cấp ủy hoặc ủy quyền cho đồng chí Phó Bí thư cấp ủy*) với đại diện nhân dân hoặc trực tiếp với nhân dân ở địa bàn cụ thể (*có quy định riêng*).

Lưu ý:

* Các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội phân công cán bộ có nhiệm vụ quản lý hòm thư góp ý (*nên là bộ phận văn phòng, tiếp dân*); định kỳ hàng tuần (*hoặc đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ*) tổng hợp và xử lý theo quy định.

* Đảm bảo bí mật người góp ý theo các quy định của của Đảng và nhà nước trong quá trình thực hiện nhiệm vụ này.

2. Góp ý xây dựng Chính quyền

2.1- Đối tượng góp ý

- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp (*tỉnh, huyện, xã*); các cơ quan, đơn vị trực thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân (*tỉnh, huyện*); Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân (*tỉnh, huyện*), Cục thi hành án Dân sự tỉnh, Chi cục thi hành án dân sự cấp huyện.

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND, UBND các cấp; Ủy viên Thường trực HĐND (*tỉnh, huyện*); lãnh đạo các cơ quan thuộc HĐND (*tỉnh, huyện*), UBND (*tỉnh, huyện, xã*), Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân (*tỉnh, huyện*), Cục thi hành án Dân sự tỉnh, Chi cục thi hành án dân sự cấp huyện.

- Cán bộ, công chức, viên chức.

2.2- Phương pháp góp ý

- Góp ý định kỳ thông qua tổ chức lấy ý kiến tại hội nghị công chức, viên chức và hội nghị nhân dân: Mỗi năm một lần, tổ chức hội nghị công chức, viên chức (*đối với khối cơ quan, đơn vị*), hội nghị nhân dân (*đối với khối xã, phường, thị trấn*) để lấy ý kiến đóng góp:

+ Đối với cơ quan, đơn vị có trên 80 người thì tổ chức hội nghị đại biểu; có từ 80 người trở xuống thì tổ chức hội nghị toàn thể.

+ Đối với xã, phường, thị trấn tổ chức hội nghị đại diện hộ gia đình các

Tổ tự quản của các thôn, khu phố (*số lượng không dưới 50 người*).

- Góp ý thông qua hòm thư góp ý: Tất cả các cơ quan chính quyền (*tỉnh, huyện, xã*) phải đặt hòm thư góp ý nơi thuận lợi nhất (*đảm bảo bất kỳ lúc nào nhân dân cũng có thể gửi thư góp ý, kể cả thứ 7, Chủ nhật, các ngày nghỉ làm việc khác*) để tiếp nhận thư góp ý của nhân dân. Các cơ quan chính quyền phân công cán bộ quản lý hòm thư góp ý, định kỳ hàng tuần (*hoặc đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ*) tổng hợp và xử lý theo quy định.

- Góp ý định kỳ thông qua đối thoại giữa người đứng đầu chính quyền với nhân dân: Mỗi năm một lần vào đầu năm hoặc cuối năm, Chủ tịch hoặc ủy quyền Phó Chủ tịch trực tiếp đối thoại với đại diện nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp hoặc đối thoại với nhân dân khu vực địa phương khi cần thiết (*có quy định riêng*).

V- Khen thưởng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh biểu dương, khen thưởng hoặc đề xuất cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và quy định về thi đua, khen thưởng của tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội.

D. TRÁCH NHIỆM TRONG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Thanh niên

- Tăng cường xây dựng, củng cố tổ chức, hoạt động; quán triệt, tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đồng thời, nghiên cứu xây dựng quy định cụ thể về trách nhiệm, nội dung, phương pháp, quy trình để triển khai thực hiện Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị, các văn chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể Trung ương trong hệ thống tổ chức mình.

- Hàng năm lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền báo cáo với cấp uỷ và thống nhất với chính quyền cùng cấp để triển khai thực hiện; kịp thời bổ sung nội dung giám sát và phản biện xã hội (khi có yêu cầu đột xuất) theo quy định.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

Lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung có liên quan trong Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Phối hợp chặt chẽ với Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh,

đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Thanh niên trong triển khai thực hiện.

3. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp chính quyền trong tỉnh, các sở, ban, ngành tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung có liên quan trong Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Phối hợp chặt chẽ với Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trong triển khai thực hiện.

4. Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh

- Căn cứ Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức triển khai cụ thể hóa phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị cấp mình và cấp dưới tổ chức quán triệt và nghiêm túc thực hiện Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân; đồng thời thường xuyên phản ánh công tác triển khai và những kết quả thực hiện tại địa phương, đơn vị, cơ sở; tích cực tuyên truyền về các điển hình thực hiện tốt Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị.

5. Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện để Ban Thường vụ Tỉnh ủy biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng + Vụ II;
- Ban Dân vận Trung ương Đảng + T78;
- Các đảng đoàn, ban cán sự Đảng;
- Các ban của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ

(đã ký, đóng dấu)

Dương Văn An